

Số: 153 /BC-TCKH

Yên Thế, ngày 07 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO

Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị trụ sở làm việc Liên cơ quan huyện Yên Thế (Tại phòng khách tầng 4 và các phòng làm việc)

Kính gửi: UBND huyện Yên Thế.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 535/2016/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; vốn đầu tư XDCB mục tiêu ngân sách tỉnh và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 21/2/2017 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Hồ sơ yêu cầu; tổ giúp việc chấm thầu Gói thầu: Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị trụ sở làm việc Liên cơ quan huyện Yên Thế (Tại phòng khách tầng 4 và các phòng làm việc);

Xét tờ trình số 41/TTr-QLDA ngày 27/3/2017 của Ban Quản lý dự án - Xây dựng huyện về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị trụ sở làm việc Liên cơ quan huyện Yên Thế (Tại phòng khách tầng 4 và các phòng làm việc);

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo nội dung thẩm định kết quả đấu thầu gói thầu Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị trụ sở làm việc Liên cơ quan huyện Yên Thế (Tại phòng khách tầng 4 và các phòng làm việc) với những nội dung chính như sau:

I. Khái quát về dự án và gói thầu:

- Tên gói thầu Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị trụ sở làm việc Liên cơ quan huyện Yên Thế (Tại phòng khách tầng 4 và các phòng làm việc).

- Giá gói thầu: 421.449.000 đồng.

(Bốn trăm hai mươi một nghìn đồng bốn trăm bốn mươi chín nghìn đồng)

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh.

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

- Thời gian lựa chọn nhà thầu: Tháng 2, 3 năm 2017

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày, kể từ ngày khởi công.

II. Tóm tắt quá trình đấu thầu:

1. Chuẩn bị đấu thầu:

- Đăng tải thông báo mời thầu trên Báo Đấu thầu: số 39 ngày 06/3/2017
- Bán hồ sơ yêu cầu từ 7 giờ 30 phút ngày 09/3/2017 đến 8 giờ 00 phút ngày 17/3/2017 (trong giờ hành chính).
- Danh sách nhà thầu mua hồ sơ yêu cầu:
 - + Công ty TNHH MTV Anh Đào; Đ/c: xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
 - + Công ty TNHH Đại Hoàng Sơn; Đ/c: TT Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
 - + Công ty TNHH Sơn Đức; Đ/c: TT Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Danh sách nhà thầu nộp Hồ sơ dự thầu đúng quy định
 - + Công ty TNHH MTV Anh Đào; Đ/c: xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
 - + Công ty TNHH Đại Hoàng Sơn; Đ/c: TT Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
 - + Công ty TNHH Sơn Đức; Đ/c: TT Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Thời điểm đóng thầu 8 giờ 00 phút ngày 17/3/2017 tại Ban QLDA-XD huyện.

2. Mở thầu:

- Thời điểm mở thầu: 8 giờ 15 phút ngày 17/3/2017 tại Ban QLDA-XD huyện.
- Tình trạng niêm phong của Hồ sơ dự thầu trước khi mở: Các hồ sơ dự thầu còn nguyên niêm phong trước khi mở.
- Các thông tin được đọc công khai và ghi vào biên bản mở thầu: Có biên bản mở thầu kèm theo.

3. Đánh giá sơ bộ hồ sơ dự thầu:

- Đánh giá sơ bộ về tính hợp lệ của nhà thầu và hợp lệ của hàng hóa. Đánh giá theo tiêu chí “Đáp ứng”, “Không đáp ứng”
- Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”.
- Đánh giá về chào giá: Việc tiến hành xác định giá được tiến hành theo trình tự sau đây: Xác định về giá đề xuất; sửa lỗi; hiệu chỉnh các sai lệch; đưa ra các chi phí về một mặt bằng để xác định giá đánh giá theo HSYC.
- Sau khi đánh giá về giá nhà thầu xếp hạng thứ nhất được mời vào thương thảo hợp đồng.

III. Nội dung thẩm định:

1. Căn cứ pháp lý:

a. Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:

Bảng số 01

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả kiểm tra	
		Có	Không có
	[1]	[2]	[3]
1	- Quyết định phê duyệt dự án hoặc Quyết định của người đứng đầu chủ đầu tư hoặc người đứng đầu đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án trong trường hợp chưa xác định được chủ đầu tư đối với gói thầu cần thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án	x	
2	- Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu	x	
3	Hiệp định, hợp đồng vay vốn (nếu có)		x
4	Điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế (nếu có) đối với các dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi		x
5	- Tài liệu về thiết kế kèm theo dự toán được duyệt đối với gói thầu xây lắp, hoặc yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa (nếu có) đối với gói thầu mua sắm hàng hóa hoặc điều khoản tham chiếu đối với gói thầu tư vấn - Các văn bản về việc điều chỉnh các tài liệu nêu trên (nếu có)	x	
6	Quyết định phê duyệt danh sách ngăn (nếu có)		x
7	- Quyết định phê duyệt hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu - Quyết định phê duyệt hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu điều chỉnh (nếu có)	x	
8	Quyết định thành lập tổ chuyên gia/hợp đồng (nếu có) thuê cá nhân, tổ chức, đơn vị đánh giá hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất ³	x	
9	Báo cáo đánh giá do tổ chuyên gia thực hiện	x	
10	Phê duyệt xếp hạng nhà thầu ⁴		x
11	Biên bản thương thảo hợp đồng	x	
12	Các văn bản pháp lý khác có liên quan bao gồm cả các văn bản về xử lý tình huống (nếu có)		

b. Ý kiến thẩm định về sơ sở pháp lý:

Căn cứ vào tài liệu bên mời thầu trình, kết quả thẩm định được tổng hợp tại **bảng số 1**, Chủ đầu tư (Ban QLDA-XD) đã đáp ứng được các căn cứ pháp lý để thực hiện dự án theo các quy định hiện hành.

2. Quá trình tổ chức thực hiện:

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định và có ý kiến về quá trình tổ chức thực hiện theo các nội dung dưới đây:

2.1 Thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 02

STT	Nội dung kiểm tra	Thời gian thực tế thực hiện	Kết quả thẩm định	
			Tuân thủ	Không tuân thủ
	[1]	[2]	[3]	[4]
1	Thông báo mời thầu/gửi thư mời thầu/thông báo chào hàng	3 ngày	x	
2	Phát hành hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu	6 ngày	x	
3	Ngày có thời điểm đóng thầu	7h 30 phút ngày 09/3/2017	x	
4	Mở thầu	8h 00 phút ngày 09/3/2017	x	
5	Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất	6 ngày	x	
6	Thời gian gửi văn bản sửa đổi hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu đến các nhà thầu (nếu có)			
7	Thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất	10 ngày	x	

b) Ý kiến thẩm định về thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu:

Căn cứ các tài liệu được cung cấp, kết quả thẩm định được tổng hợp tại **Bảng số 02**, thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu tuân thủ quy định.

2.2 Đăng tải thông tin trong đấu thầu:

Bảng số 03

STT	Nội dung kiểm tra	Phương tiện đăng tải	Số báo/Ngày đăng tải	Kết quả thẩm định	
				Tuân thủ	Không tuân thủ
	[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Báo Đấu thầu		x	
2	Thông báo mời thầu/Đăng tải danh sách ngắn	Báo Đấu thầu	39 ngày 06/3/2017	x	
3	Thông báo gia hạn thời điểm đóng thầu (nếu có)				

Căn cứ các tài liệu được cung cấp, kết quả thẩm định được tổng hợp tại **Bảng số 03**, trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu Chủ đầu tư đã thực hiện đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu trên báo đấu thầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư 07/2015/TTLT-BKH-BTC ngày 08/9/2015 của liên bộ Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về cung cấp thông tin về đấu thầu để đăng tải trên báo Đấu thầu

2.3 Nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu, thương thảo hợp đồng:

Bảng số 04

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ	Không tuân thủ
1	Nội dung đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất	x	
2	Nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất theo các tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm; kỹ thuật được quy định tại hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu	x	
3	Nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất theo các tiêu chuẩn đánh giá về tài chính được quy định tại hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu	x	
4	Nội dung thương thảo hợp đồng	x	

b) Ý kiến thẩm định về nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất, thương thảo hợp đồng:

Căn cứ các tài liệu được cung cấp, kết quả thẩm định được tổng hợp tại **Bảng số 04**, đánh giá hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất, thương thảo hợp đồng tuân thủ theo quy định.

2.4 Các nội dung khác (nếu có): không.

3. Tổng hợp kết quả thẩm định:

Bảng số 05

STT	Nội dung kiểm tra	Ý kiến thẩm định	
		Thống nhất	Không thống nhất
1	Căn cứ pháp lý	x	
2	Quá trình tổ chức thực hiện	x	
2.1	Thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu	x	
2.2	Đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu	x	
3	Nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất, thương thảo hợp đồng	x	
3.1	Nội dung đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất	x	
3.2	Nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất theo các tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm; kỹ thuật được quy định tại hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu	x	
3.3	Nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất theo các tiêu chuẩn đánh giá về tài chính được quy định tại hồ sơ mời thầu/hồ sơ yêu cầu	x	
3.4	Danh sách xếp hạng nhà thầu	x	
3.5	Nội dung thương thảo hợp đồng	x	
4	Kết quả lựa chọn nhà thầu	x	

4.1	Nhà thầu được đề nghị trúng thầu	x	
4.2.	Giá đề nghị trúng thầu	x	
5	Giải quyết kiến nghị về các vấn đề trong quá trình lựa chọn nhà thầu	x	
6	Nội dung khác (nếu có)		

IV. Nhận xét và kiến nghị

1. Nhận xét về kết quả đấu thầu:

Trên cơ sở các nhận xét theo từng nội dung nêu trên, Phòng Tài chính - Kế hoạch nhận xét về các nội dung như sau:

- Về cơ sở pháp lý: Chủ đầu tư (Ban QLDA-XD) cơ bản đã đáp ứng được các quy định về công tác đấu thầu theo Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Về kết quả đạt được: Nhà thầu được đề nghị trúng thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm đáp ứng các tiêu chí đánh giá, có giải pháp khả thi để thực hiện gói thầu;

- Về tính minh bạch, công khai trong việc đăng tải thông tin, mở thầu: Chủ đầu tư đã thực hiện đăng tải thông tin về kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên báo đấu thầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư 07/2015/TTLT-BKH-BTC ngày 08/9/2015 của liên bộ Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về cung cấp thông tin về đấu thầu để đăng tải trên báo Đấu thầu;

- Về tính hiệu quả kinh tế của gói thầu: Giá trị trúng thầu đã giảm 5% so với giá trị gói thầu được duyệt;

2. Kiến nghị

Trên cơ sở đề nghị của bên mời thầu về kết quả đấu thầu và kết quả đánh giá, phân tích ở các phần trên, phòng Tài chính - Kế hoạch kiến nghị UBND huyện phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu: Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị trụ sở làm việc Liên cơ quan huyện Yên Thế (Tại phòng khách tầng 4 và các phòng làm việc). theo các nội dung sau:

- Tên nhà thầu được đề nghị trúng thầu: Công ty TNHH Anh Đào.

- Địa chỉ: Xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Giá đề nghị trúng thầu: 401.291.000 đồng (*Bốn trăm linh một triệu hai trăm chín mươi một nghìn đồng*).

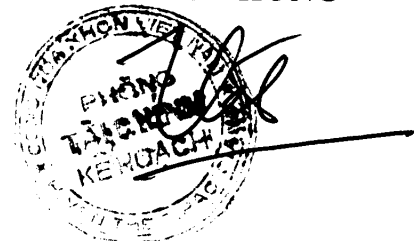
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban QLDA-XD;
- Lưu: HS, VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Văn Hiếu